| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG TRẠCH**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 10/2020/QĐST- TCDS | *Quảng Trạch, ngày 26 tháng 10 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST – TCDS ngày 10 tháng 7 năm 2020

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V.

Địa chỉ: số 89, đường L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T – Phó giám đốc Ngân hàng TMCP V chi nhánh Quảng Bình

Người được ủy quyền lại: Ông Đào Tùng L – Chuyên viên xử lý nợ - V AMC

+ Bị đơn: Ông Phan Văn M, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1962.

Nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phan Ngọc H, sinh năm: 1987 và chị Trần Thị L, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình

+ Ông Phan Văn M, bà Nguyễn Thị L và chị Trần Thị L đã xác lập văn bản ủy quyền cho anh Phan Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 16/10/2020 ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng TMCP V số tiền 102.977.262 đồng *(Một trăm linh hai triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng)* trong đó số tiền gốc 78.800.000 *đồng (Bảy mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)* và số tiền lãi 24.177.262 đồng *(Hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng)* theo Hợp đồng tín dụng số LN1807060781731/QTH/HĐCV.

Để đảm bảo thực hiện Hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng nói trên ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị L đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1245, tờ bản đồ số 07 tại thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 23/4/2018 mang tên Phan Văn M và bà Nguyễn Thị L theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số LN1807060781731/QTH/HĐTC ngày 09/7/2018

- Về phương án trả nợ, các bên đương sự thống nhất như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/11/2020, ông Phan Văn M, bà Nguyễn Thị L sẽ thanh toán toàn bộ số tiền 102.977.262 đồng *(Một trăm linh hai triệu chín trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng)*, trong đó nợ gốc 78.800.000 đồng *(Bảy mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)* và nợ lãi tính đến ngày 16/10/2020 là 24.177.262 *(Hai mươi bốn triệu một trăm bảy mươi bảy nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng)* và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 16/10/2020 đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo hợp đồng tín dụng số LN1807060781731/QTH/HĐCV.

- Trường hợp ông Phan Văn M, bà Nguyễn Thị L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ như thỏa thuận nói trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1245, tờ bản đồ số 07 tại thôn P, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Bình do Sở tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 23/4/2018 mang tên Phan Văn M và bà Nguyễn Thị L theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số LN 1807060781731/ QTH/HĐTC ngày 09/7/2018.

*"Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (ngày 16/10/2020) ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị Lcòn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các*

*bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay".*

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn M, bà Nguyễn Thị Lphải nộp số tiền 2.574.000 đồng *(Hai triệu năm trăm bảy mươi bốn nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Phía bị đơn ông Phan Văn M và bà Nguyễn Thị Lchịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ cho Ngân hàng TMCP V với số tiền: 1.800.000 đồng *(Một triệu tám trăm nghìn đồng).*

- Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 3.303.000 đồng *(Ba triệu ba trăm linh ba nghìn đồng)* đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình theo biên lai thu số 0007397 ngày 10/7/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Trần Anh Tuấn**